

Số: 264/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH THỪA THIÊN H

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Thái H, sinh năm 1971; địa chỉ: Phòng số 08 dãy 42 khu tập thể xã T đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Chị Võ Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: Phòng số 08 dãy 42 khu tập thể xã T đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H vào ngày 16/4/2014. Thời điểm đăng ký kết hôn có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Phòng số 08 dãy 42 khu tập thể xã T đường Trần Nguyên Đ, phường H, thành phố H, vợ sống sống với nhau hạnh phúc cho đến đầu năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng mà không có hướng khắc phục. Nay anh Lê Thái H và chị Võ Thị H công nhận tình cảm vợ chồng không còn, nên cùng gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Lê Thái H và chị Võ Thị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H xác nhận vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H công nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 5 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thái H và chị Võ Thị H.

- Về con chung: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh Lê Thái H và chị Võ Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005707 ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Anh Lê Thái H và chị Võ Thị H đã nộp đủ lệ phí, nay không phải nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường H, thành phố H (Anh H, chị H ĐKKH số: 47/2014, quyền số 01/2014, ngày 16/4/2014);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Trọng Cần